

Nghệ An, ngày 29 tháng 8 năm 2025

**LỊCH TRỰC**

**Theo dõi xử lý thông tin dữ liệu giám sát hành trình tàu cá  
tháng 9 năm 2025**

*Căn cứ Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 13/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định;*

*Căn cứ Quyết định số 40/QĐ-TS-TTTS ngày 02/02/2024 của Cục Thủy sản về việc ban hành Quy trình xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên vượt ranh giới cho phép trên biển;*

*Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-TS-TTTS ngày 11/01/2024 của Cục Thủy sản về việc ban hành Quy trình xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 24m trở lên không duy trì hoạt động hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển;*

*Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-SNN.TS ngày 29/7/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An về việc ban hành “Quy trình Xử lý dữ liệu giám sát hành trình đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15m đến dưới 24m không duy trì việc truyền thông tin từ thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá về Hệ thống giám sát tàu cá theo quy định hoặc vô hiệu hóa thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá trong quá trình hoạt động trên biển; vượt qua ranh giới cho phép trên biển”.*

*Căn cứ Kế hoạch số 3120/KH-SNNMT-TSKN ngày 26/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường Nghệ An ban hành Kế hoạch trực Hệ thống giám sát tàu cá tỉnh Nghệ An năm 2025.*

Chi cục Thủy sản và Kiểm ngư tỉnh Nghệ An phân công lịch trực theo dõi xử lý thông tin dữ liệu giám sát hành trình tàu cá tháng 9 năm 2025 (Có lịch trực chi tiết kèm theo).

Nhiệm vụ của người trực:

- Trực vận hành Hệ thống giám sát tàu cá theo thời gian lịch đã phân công.

- Thực hiện theo các bước được quy định tại các Quyết định: số 11/QĐ-TS-TTTS ngày 11/01/2024, số 40/QĐ-TS-TTTS ngày 02/02/2024 và số 462/QĐ-SNN.TS ngày 29/7/2025.

- Ghi chép đầy đủ trong Sổ trực ban để làm cơ sở bàn giao giữa các ca trực; toàn bộ thông tin liên quan tàu cá bị mất tín hiệu kết nối trên biển hoặc vượt ranh giới cho phép trên biển,... phải được lưu trữ tại Trạm bờ.

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Mai Hồng Phong**

# LỊCH TRỰC THEO DÕI TÍN HIỆU HỆ THỐNG GIÁM SÁT TÀU CÁ

| STT | Cán bộ trực         |    |    |     |     |     |    | Tháng |     | 9   | năm |     | 2025 |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     |     | Tổng<br>ca trực |
|-----|---------------------|----|----|-----|-----|-----|----|-------|-----|-----|-----|-----|------|----|-----|-----|-----|-----|-----|----|----|-----|-----|-----|-----|-----|----|----|----|-----|-----|-----------------|
|     |                     | 01 | 02 | 03  | 04  | 05  | 06 | 07    | 08  | 09  | 10  | 11  | 12   | 13 | 14  | 15  | 16  | 17  | 18  | 19 | 20 | 21  | 22  | 23  | 24  | 25  | 26 | 27 | 28 | 29  | 30  |                 |
|     |                     | T2 | T3 | T4  | T5  | T6  | T7 | CN    | T2  | T3  | T4  | T5  | T6   | T7 | CN  | T2  | T3  | T4  | T5  | T6 | T7 | CN  | T2  | T3  | T4  | T5  | T6 | T7 | CN | T2  | T3  |                 |
| 1   | Mai Hồng Phong      |    |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     | 1   |     | 4  |    |    | 2,3 | 2,3 | 6               |
| 2   | Chu Quốc Nam        |    |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     | 4   |    |    | 1  |     | 4   | 3               |
| 3   | Thân Văn Khanh      |    |    |     |     |     |    |       |     |     | 1   |     |      |    |     |     |     | 1   |     |    |    |     |     | 4   |     |     |    | 4  |    |     | 4   |                 |
| 4   | Nguyễn Quang Vinh   |    |    |     |     |     |    | 4     |     | 1   |     |     |      | 1  |     |     |     |     |     | 4  |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 5   | Hồ Thị Thảo         |    |    |     |     |     |    |       | 1   |     | 4   |     | 2    |    |     |     |     |     |     | 3  |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 6   | Ng. Thị Thu Hoài    |    |    |     |     |     |    |       |     | 4   |     |     |      | 2  |     | 4   |     |     |     |    | 3  |     |     |     |     |     |    |    |    | 1   | 5   |                 |
| 7   | Hồ Thị Yến          |    |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      | 3  |     |     | 1   |     |     |    |    | 4   |     |     |     |     | 1  | 2  |    |     | 5   |                 |
| 8   | Lê Thị Mai Anh      |    |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      |    |     |     | 4   |     |     |    |    | 1   |     |     |     |     | 3  | 2  |    |     | 4   |                 |
| 9   | Nguyễn Thị Thúy     |    |    |     |     |     |    |       | 2,3 | 2,3 |     |     |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     | 2,3 | 2,3 | 4  |    |    |     | 9   |                 |
| 10  | Đinh Thị Hằng       |    |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      |    |     |     |     | 4   |     |    |    |     | 1   |     |     |     | 1  | 3  |    |     | 4   |                 |
| 11  | Nguyễn Cảnh Hoàng   |    |    |     | 1   |     |    | 3     | 1   |     |     |     |      | 4  |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 12  | Lê Thị Hương        |    |    | 4   |     | 1   |    | 2     |     |     |     |     | 3    |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 13  | Trần Xuân Nhuệ      |    |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      |    |     | 1   |     |     | 4   |    | 1  |     |     |     |     |     |    |    | 1  |     | 4   |                 |
| 14  | Phan Đăng Tráng     |    | 1  |     | 4   |     |    | 1     |     |     |     | 4   |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 15  | Trần Xuân Quang     |    |    | 1   |     | 4   | 2  | 4     |     |     |     |     |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 16  | Thái Bá Phi         |    |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      | 4  |     |     |     | 1   | 2   | 4  |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 17  | Nguyễn Công Thìn    |    | 3  |     |     | 2,3 | 4  |       |     |     |     |     |      | 1  |     | 4   |     |     |     |    |    |     | 4   |     | 1   |     |    |    | 4  |     | 8   |                 |
| 18  | Nguyễn Doãn Cương   |    |    |     |     |     | 3  |       |     | 4   |     |     | 1    |    | 4   |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 4   |                 |
| 19  | Nguyễn Hoàng Long   | 1  |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      |    |     |     |     |     |     |    | 2  | 2,3 | 2,3 | 2,3 |     |     |    |    |    |     | 8   |                 |
| 20  | Đặng Thái Hoàng     | 4  |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     |      |    | 2,3 | 2,3 |     |     |     | 1  |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 6   |                 |
| 21  | Nguyễn Văn Tịnh     | 2  |    |     |     |     |    |       |     |     |     |     | 1    |    |     |     | 2,3 | 2,3 | 2,3 |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 8   |                 |
| 22  | Trần Thị Hồng Loan  |    | 4  | 2,3 | 2,3 |     | 1  |       |     |     |     |     |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 6   |                 |
| 23  | Trần T.Phương Thanh | 3  |    |     |     |     |    |       |     |     |     | 2,3 |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 3   |                 |
| 24  | Phùng Tú Oanh       |    | 2  |     |     |     |    |       |     | 2,3 | 2,3 |     |      |    |     |     |     |     |     |    |    |     |     |     |     |     |    |    |    |     | 5   |                 |
|     |                     | 24 | 24 | 16  | 16  | 16  | 24 | 24    | 16  | 16  | 16  | 16  | 24   | 24 | 16  | 16  | 16  | 16  | 16  | 16 | 24 | 24  | 16  | 16  | 16  | 16  | 16 | 24 | 24 | 16  | 16  | 120             |

(Các thành viên trực có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình thực tế của cơ quan)

Ghi chú:

Thời gian các ca trực:

Ca 1: 00h00' - 06h00'

Ca 2: 06h00' - 12h00'

Ca 3: 12h00' - 18h00'

Ca 4: 18h00' - 24h00'

Thời điểm báo cáo:

Ca 1: 06h00'

Ca 2: 12h00'

Ca 3: 18h00'

Ca 4: 24h00'

Số giờ làm thêm:

Ca 1: 06h00'

Ca 2: T2 - T6 là 01h30'; T7, CN và ngày lễ là 06h00'

Ca 3: T2 - T6 là 02h30'; T7, CN và ngày lễ là 06h00'

Ca 4: 06h00'